

# この避難場所は耐震構造です

ロシア語

Это эвакуационное убежище -  
сейсмоустойчивое строение

インドネシア語

Tempat pengungsian ini dibangun dengan struktur  
tahan gempa bumi

タイ語

สถานที่หลบภัยแห่งนี้เป็นสิ่งก่อสร้างที่ทนต่อ<sup>ร</sup>  
แผ่นดินไหว

ベトナム語

Nơi lánh nạn này là tòa kiến trúc chịu được động đất